

Bản án số: 113/2023/HS-ST

Ngày: 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Nành

Bà Cao Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lò Văn Ch và bà Lò Thị H; vợ: Lò Thị V; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2023, Lò Văn K một mình đi bộ từ nhà của K tại bản H, phường N, thành phố Đ đến nhà bác ruột Lò Văn B (cách nhà K 200 mét) chơi. Tại đây K đã hỏi mượn ông B chiếc xe đạp để đi mua thuốc lá, ông B đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, K lấy xe đạp một mình đạp xe đến gần cổng trường Mầm non Hoa Sen thuộc tổ dân phố 01, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá SAIGON với giá

100.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng. K cất heroin trong túi áo ngực bên phải rồi đạp xe đạp về nhà. Trên đường về, K bị tổ công tác phường Him Lam phối hợp với đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 0,22 gam Heroin, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON, 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu KSTON.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/12/2023 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 0,22 gam; lấy toàn bộ vật gửi gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 336/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,22 gam. Mẫu các cục chất bột màu trắng đục ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định H: 0,15 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKSTPĐBP ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản, đồ vật là 01 chiếc xe đạp địa hình, nhãn hiệu KSTON, màu xanh-đen-vàng đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lò Văn B.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để tiêu hủy. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 14/02/2023, tại khu vực tổ dân phố 01, phường N, thành phố Đ, bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép 0,22 gam Heroin với mục đích để sử dụng và đã bị Công an phường H và Công an thành phố Đ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 14/02/2023.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...c)...Heroin...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo từng có thời gian làm Bí thư chi đoàn bản H, phường N nhiệm kỳ 2017-2022 và được Ban chấp hành Đoàn phường N tặng Giấy khen nên đã có những cống hiến nhất định cho xã hội. Bị cáo có ông nội là Lò Văn L được Hội đồng Nhà nước thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì là người có công với cách mạng quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 02/2020/UBTVQH14 về ưu đãi người có công với cách mạng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, xét đến công lao đóng góp của bị cáo cũng như thành phần gia đình có người là người có công với cách mạng và thái độ thành khẩn, hối lỗi của bị cáo tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt đã đủ tác dụng giáo dục, răn đe với bị cáo.

Về mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe đạp địa hình, nhãn hiệu KSTON, màu xanh-đen-vàng đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ 106 BLTTHS trả cho chủ sở hữu ông Lò Văn B là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không biết

tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn K** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14/02/2023).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroin (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON màu xanh (*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 5 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2023).

Nơi nhận:

- VKSND TP Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Đ;
- Đội HSNV Công an TP Đ;
- CQ THAHS Công an TP Đ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Trà

